



# ĐẢO NGƯỢC TÌNH THẾ

*Cổ phiếu hôm nay: DPM*

**BẢN TIN SÁNG 11/05/2022**





# MUA CHỌN LỘC KHI THỊ TRƯỜNG GIẢM MẠNH

**LIVESTREAM**  
**CHIẾN LƯỢC**  
**& Ý TƯỞNG ĐẦU TƯ**

**ĐÓN XEM**

**LIVE**  
STREAMING



**15:00**



**12/05/2022**



**FACEBOOK/CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**



**YOUTUBE/CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1293.6 ▲1.9%    **VN30** 1345.5 ▲2.4%    **HNX-Index** 330.0 ▲2.1%

- ❖ Với quán tính giảm của phiên trước, thị trường tiếp tục mở cửa trong sắc đỏ. Tuy nhiên, thị trường đã nhanh chóng được hỗ trợ và hồi phục trở lại. Nhịp hồi phục của thị trường nhìn chung vẫn còn thận trọng trong phần lớn phiên giao dịch. Chỉ đến giai đoạn cuối phiên, thị trường mới hoàn toàn lấy được sắc xanh và tăng tốc.
- ❖ Trái ngược với phiên trước, thị trường đã xuất hiện nhiều cổ phiếu trong sắc xanh trên cả 3 sàn giao dịch. Đồng thời cũng nhiều nhóm ngành đã hồi phục trở lại. Nổi bật có thể kể đến như nhóm Dầu khí, Công nghệ, ngân hàng ...
- ❖ Đà giảm của thị trường đã bị chặn lại trước vùng hỗ trợ khá mạnh 1.230 điểm của VN-Index và đảo chiều hồi phục trở lại. Dòng tiền tham gia có tín hiệu cải thiện so với thời điểm VN-Index giao dịch ở quanh vùng 1.400 điểm. Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá sự cải thiện này chưa thật sự mạnh mẽ, do khối lượng chỉ mới dừng ở mức trung bình 20 phiên, đồng thời có diễn biến phân hóa với nhiều cổ phiếu chưa thể hồi phục trở lại.
- ❖ Với quán tính hồi phục vẫn còn, thể hiện qua mức đóng cửa của VN-Index và VN30-Index là mức cao nhất trong phiên, dự kiến thị trường sẽ tiếp tục hồi phục về khoảng trống (gap) được tạo ra vào đầu phiên hôm qua nhưng có thể sẽ hạ nhiệt sau đó để kiểm nghiệm lại áp lực cung cầu.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Do đó, Quý nhà đầu tư nên chậm lại để quan sát thị trường và tạm thời có thể tạm dừng đà hồi phục này để cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro tại các cổ phiếu đang chịu áp lực bán lớn.



### Dow Jones giảm 4 phiên liên tiếp chờ dữ liệu lạm phát

Chứng khoán Mỹ trời sập vào ngày thứ Ba (10/5) và Dow Jones giảm phiên thứ 4 liên tiếp, khi các chỉ số chứng khoán chính vất vả phục hồi sau một đợt bán tháo mạnh. Nhà đầu tư đang chờ đợi dữ liệu CPI tháng 4 công bố vào ngày 11/5, được kỳ vọng sẽ thấp hơn một chút so với mức 8.5% của tháng 3 và có thể báo hiệu rằng lạm phát đã đạt đỉnh. [Xem thêm](#)

### Chủ tịch ngân hàng liên bang Đức: ECB nhận thấy 'xu hướng đáng lo ngại' rằng lạm phát đang tăng

Ông Nagel Chủ tịch ngân hàng liên bang Đức phát biểu: ECB sẽ tăng lãi suất trong tháng 7 nếu dữ liệu đến xác nhận rằng lạm phát quá cao. ECB sẽ kết thúc chương trình kích thích kinh tế vào cuối tháng 6. Có một số lo ngại rằng ECB hành động quá chậm so với lạm phát dự kiến. Lạm phát vượt mức kiểm soát có thể khiến giá cả và chỉ số giá tiêu dùng trở nên khó đoán định hơn. [Xem thêm](#)

### Chủ tịch WHO lên tiếng về chính sách zero covid của Trung Quốc

Ông không nghĩ rằng chính sách zero covid của Trung Quốc là bền vững ở thời điểm hiện tại. Bây giờ chúng ta biết rất nhiều về coronavirus, chúng ta có các công cụ tốt hơn, đã đến lúc phải thay đổi. Trong trường hợp, việc Trung Quốc thực hiện chính sách zero covid sẽ là hệ quả to lớn đối với tăng trưởng toàn cầu và WHO đã bị chỉ trích vì quá coi trọng Trung Quốc và giờ họ đang thay đổi thái độ hơn bao giờ hết. [Xem thêm](#)

### Hơn 236 triệu tấn hàng hóa qua cảng biển, doanh nghiệp cảng biển, vận tải biển vẫn lãi đậm

Khối lượng hàng hóa qua cảng biển 4 tháng đầu năm ước tính đạt hơn 236 triệu tấn, tăng 3% so với cùng kỳ. Hoạt động xuất nhập khẩu dự báo sẽ thiết lập mốc kỷ lục mới trong năm cùng giá cước vẫn ở mức cao giúp kinh doanh cảng biển, vận tải biển tiếp tục hưởng lợi... [Xem thêm](#)

### Lo tác động tiêu cực, Bộ Tài chính đề nghị TP.HCM xem xét lại việc thu phí sử dụng hạ tầng cảng biển

Bộ Tài chính cho rằng việc quy định mức phí chênh lệch giữa hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu mở tờ khai tại TP.HCM và tại các địa phương khác gây bất bình đẳng và có sự phân biệt đối xử... Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân TP.HCM trả lời kiến nghị, báo cáo Thủ tướng về tính hợp lý của Nghị quyết và rà soát Hiệp định Vận tải đường thủy Việt Nam – Campuchia để điều chỉnh Nghị quyết thu phí đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, phù hợp quy định". [Xem thêm](#)

### Khơi thông dòng vốn cho thị trường bất động sản Việt Nam

Về nguồn vốn tín dụng bất động sản hết quý I tăng khoảng 2,4% so với đầu năm. Tổng dư nợ tín dụng bất động sản khoảng 2,23 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 20% tổng dư nợ của nền kinh tế. Trong đó, cho vay nhà ở ước đạt 65% (1,45 triệu tỷ đồng) còn lại là tín dụng kinh doanh bất động sản chiếm khoảng 35% (0,78 triệu tỷ đồng). Vốn FDI, đến hết tháng 4/2022, tổng vốn đăng ký mới vào bất động sản đạt gần 2,8 tỷ USD (chiếm khoảng 26,5%) đứng thứ hai, riêng góp vốn, mua cổ phần đạt 1,04 tỷ USD (chiếm 9,69%). [Xem thêm](#)

### Đau đầu tìm giải pháp 'hạ nhiệt' giá phân bón

Giá phân bón đang ở đợt tăng giá phi mã trong 50 năm qua, bà con nông dân lấy công làm lãi, thậm chí thua lỗ. Tuy vậy, giải pháp "hạ nhiệt" giá phân bón hiện nay lại không hề dễ dàng với nhiều quan điểm trái chiều. [Xem thêm](#)

### Một 'đại gia tiền mặt' mua hàng trăm tỷ đồng cổ phiếu VNM trong quý I, sở hữu lượng lớn CTG, MBB, VNR và POW

Vào cuối quý I, "đại gia" này nắm giữ cả trăm nghìn tỷ tiền gửi ngân hàng với danh mục đầu tư có 384 tỷ đồng cổ phiếu VNM, 296 tỷ đồng cổ phiếu CTG, 266 tỷ đồng VNR và 166 tỷ đồng MBB. Báo cáo tài chính cho biết công ty dự phòng lỗ gần 17,5 tỷ cho lượng cổ phiếu VNM sở hữu và hơn 2 tỷ cho CTG. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

| Thời gian  | Sự kiện                                                                             |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 04/05/2022 | Công bố số liệu PMI.                                                                |
| 04/05/2022 | Các thay đổi chỉ số VN30, VNFINDLEAD, VNFIND SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng. |
| 13/05/2022 | Công bố cơ cấu danh mục MSCI.                                                       |
| 15/05/2022 | Hạn công bố BCTC Q1/2022 soát xét (không bắt buộc).                                 |
| 19/05/2022 | Đáo hạn HĐTL VN30F2205.                                                             |
| 29/05/2022 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 5/2022.                                      |

## Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia | Sự kiện                                                             |
|------------|----------|---------------------------------------------------------------------|
| 02/05/2022 | Mỹ       | Công bố PMI sản xuất của Viện Quản Lý Nguồn Cung (ISM).             |
| 03/05/2022 | Mỹ       | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS). |
| 04/05/2022 | Mỹ       | Thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp – ADP.                   |
| 04/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho dầu thô EIA.                                       |

# LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 5

## Sự kiện thế giới (tiếp theo)

| Thời gian  | Quốc gia | Sự kiện                                                      |
|------------|----------|--------------------------------------------------------------|
| 05/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.                       |
| 05/05/2022 | Mỹ       | Quyết định chính sách FOMC.                                  |
| 05/05/2022 | Anh      | Quyết định chính sách BoE.                                   |
| 05/05/2022 |          | Cuộc họp OPEC+.                                              |
| 11/05/2022 | Mỹ       | Công bố CPI của Mỹ.                                          |
| 11/05/2022 |          | Cuộc họp OPEC.                                               |
| 11/5/2022  | Mỹ       | Thống kê tồn kho dầu thô EIA.                                |
| 12/5/2022  | Mỹ       | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.                       |
| 17/05/2022 | Mỹ       | Công bố doanh số bán lẻ tháng 04/2022.                       |
| 18/5/2022  | Anh      | Công bố CPI của Anh.                                         |
| 18/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho dầu thô EIA.                                |
| 19/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.                       |
| 23/05/2022 | Châu Âu  | Cuộc họp khu vực đồng tiền chung châu Âu.                    |
| 25/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho dầu thô EIA.                                |
| 26/05/2022 | Mỹ       | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.                       |
| 26/05/2022 | Mỹ       | Biên bản họp FOMC & Công bố số liệu GDP ước tính quý 2/2022. |

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E  |       | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|------|-------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2021               | 2022F | 2021             | 2022F | 2021 | 2022F | Hiện tại |
| HOSE          | <b>HSG</b>  | 12,1                 | 24.600             | 47.000             | 91,1%          | 88,2               | 17,4  | 183,7            | -4,7  | 2,8  | 6,3   | 1,1      |
| HOSE          | <b>TCB</b>  | 135,9                | 38.700             | 71.000             | 83,5%          | 37,1               | 24,9  | 46,4             | 25,7  | 7,8  | 5,4   | 1,4      |
| HOSE          | <b>PVT</b>  | 6,1                  | 18.700             | 30.800             | 64,7%          | -0,2               | 14,7  | -0,5             | 35,8  | 9,0  | 9,4   | 1,1      |
| HOSE          | <b>LHG</b>  | 2,0                  | 39.000             | 62.300             | 59,7%          | 21,5               | 17,4  | 48,5             | 26,4  | 6,5  | 6,9   | 1,3      |
| HOSE          | <b>MBB</b>  | 102,2                | 27.050             | 42.800             | 58,2%          | 35,0               | 21,2  | 53,7             | 32,2  | 8,4  | 5,1   | 1,6      |
| HOSE          | <b>CTG</b>  | 121,1                | 25.200             | 39.900             | 58,3%          | 17,4               | 16,9  | 3,0              | 42,3  | 9,3  | 7,3   | 1,2      |
| HOSE          | <b>HDG</b>  | 9,4                  | 46.100             | 69.310             | 50,3%          | -23,2              | 11,2  | 11,3             | 42,4  | 9,6  | 6,2   | 2,0      |
| HOSE          | <b>VPB</b>  | 148,0                | 33.300             | 46.200             | 38,7%          | 13,5               | 16,6  | 13,4             | 27,9  | 11,7 | 9,0   | 1,7      |
| HOSE          | <b>VCB</b>  | 378,6                | 80.000             | 112.800            | 41,0%          | 15,7               | 14,0  | 18,8             | 34,4  | 19,2 | 12,1  | 3,2      |
| HOSE          | <b>HPG</b>  | 183,8                | 41.100             | 56.000             | 36,3%          | 66,1               | -0,9  | 156,6            | -5,5  | 5,1  | 6,4   | 1,9      |
| HOSE          | <b>HDB</b>  | 48,4                 | 24.050             | 32.000             | 33,1%          | 21,6               | 26,2  | 42,5             | 30,3  | 8,2  | 5,2   | 1,5      |
| HOSE          | <b>KDH</b>  | 27,9                 | 43.400             | 58.900             | 35,7%          | -17,4              | -0,8  | 4,3              | 14,5  | 25,9 | 19,0  | 2,7      |
| HOSE          | <b>ACB</b>  | 83,2                 | 30.800             | 42.000             | 36,4%          | 29,7               | 17,5  | 25,0             | 28,3  | 8,6  | 5,8   | 1,7      |
| HOSE          | <b>NLG</b>  | 18,7                 | 48.800             | 62.100             | 27,3%          | 134,8              | -2,7  | 28,3             | -0,1  | 14,8 | 11,9  | 2,1      |
| UPCOM         | <b>QNS</b>  | 15,8                 | 44.200             | 59.000             | 33,5%          | 13,0               | 18,0  | 17,9             | 19,5  | 11,2 | 8,2   | 1,9      |
| UPCOM         | <b>HND</b>  | 8,8                  | 17.600             | 23.300             | 32,4%          | -16,9              | 12,7  | -69,5            | 87,8  | 23,7 | 8,5   | 1,4      |
| HOSE          | <b>VNM</b>  | 147,6                | 70.600             | 92.700             | 31,3%          | 2,2                | 6,0   | -5,1             | 2,7   | 14,7 | 15,9  | 4,6      |
| HOSE          | <b>MSN</b>  | 164,5                | 116.100            | 152.100            | 31,0%          | 14,8               | 3,4   | 593,9            | -27,2 | 30,0 | 14,1  | 6,0      |



**BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**  
**THÁNG 5 - 2022**

**MUA CHỌN LỘC**  
**KHI THỊ TRƯỜNG GIẢM MẠNH**

**ĐÃ PHÁT HÀNH**



**KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH**

|                                                                      |                     |
|----------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Giá thị trường                                                       | 55,200              |
| Giá khuyến nghị ngày 11/05/2022 (*)                                  | 51,000 – 52,000     |
| Giá mục tiêu ngắn hạn                                                | 61,000              |
| Giá mục tiêu cơ bản                                                  | 73,100              |
| Giá cắt lỗ                                                           | 49,300              |
| Lợi nhuận kỳ vọng                                                    | <b>17.3 – 19.6%</b> |
| (*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị |                     |

**THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                             |                 |
|-----------------------------|-----------------|
| Ngành                       | Phân bón        |
| Vốn hóa (tỷ đồng)           | 21.602          |
| SLCPĐLH (triệu cp)          | 391             |
| KLBO 3 tháng (nghìn cp)     | 7.148           |
| GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)    | 443             |
| SH NĐTNN còn lại (%)        | 36,4%           |
| ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng) | 17.200 - 75.100 |

**TÀI CHÍNH**

|                        | 2020A  | 2021E  | 2022F  |
|------------------------|--------|--------|--------|
| Doanh thu              | 7.762  | 12.786 | 15.928 |
| LNST                   | 691    | 3.117  | 3.919  |
| ROA (%)                | 6,1    | 24,7   | 26,8   |
| ROE (%)                | 7,5    | 32,6   | 31,6   |
| EPS (đồng)             | 1.535  | 7.749  | 9.544  |
| Giá trị sổ sách (đồng) | 20.659 | 26.871 | 33.703 |
| Cổ tức tiền mặt (đồng) | 1.400  | 2.000  | 2.000  |
| P/E (x) (*)            | 12,2   | 6,5    | 5,8    |
| P/B (x) (*)            | 0,9    | 1,9    | 1,6    |

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

- ❖ DPM là doanh nghiệp dẫn đầu trong mảng sản xuất phân Ure ở Việt Nam. Doanh thu DPM trong năm 2021 đạt 12.786 tỷ đồng, tăng 64,7% svck trong khi biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 22,3% lên 37,4% giúp cho lợi nhuận gộp tăng trưởng 176,7%. Từ 2021, giá phân liên tục tăng đã hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của công ty. Cụ thể, giá Ure ghi nhận mức tăng từ 6.500 đồng/kg lên 18.000 đồng/kg trong năm 2021, giúp biên lợi nhuận gộp tăng mạnh từ 30% lên 45%. Ngoài ra, mảng NH3 cũng ghi nhận giá bán tăng 120%. Biên lợi nhuận gộp tăng từ 25% lên 56%.
- ❖ Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh tiếp tục được dự báo tích cực khi giá phân bón tiếp tục đà tăng mạnh trong những tháng đầu năm với ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh Nga - Ukraina. Tổng cộng doanh thu 2022 của DPM ước đạt 17.455 tỷ đồng, tăng trưởng 36,5%. Dù không còn những khoản lợi nhuận bất thường nhưng LNST cổ đông công ty mẹ đạt 5.004 tỷ đồng, tăng trưởng 60,5%, tương ứng với EPS 2022 đạt 12.674 đồng/cp.
- ❖ Với diễn biến hiện tại của giá phân bón thế giới, chúng tôi cho rằng kết quả Q2/2022 sẽ tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ sau khi kết quả Q1/2022 ghi nhận tích cực với LNST tăng trưởng 11,8x svck. Ngoài ra, DPM cũng sẽ thông qua kế hoạch cổ tức tiền mặt cao từ 4.000 đồng – 5.000 đồng trong năm nay.

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

- ❖ Sau tín hiệu 2 đỉnh tại vùng biên trên của kênh giá, DPM đã chuyển sang giai đoạn điều chỉnh. Hiện tại quá trình điều chỉnh chưa kết thúc nhưng DPM đã lùi về gần vùng biên dưới của kênh giá và cũng gần vùng hỗ trợ 51. Dự kiến DPM sẽ được hỗ trợ trong thời gian gần tới và có thể sẽ có nhịp hồi phục ngắn hạn.



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày  | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11/05 | VNIndex     | VN-Index đảo chiều từ gần vùng hỗ trợ mạnh quanh 1.230 điểm. RSI cho tín hiệu phân kỳ dương với VN-Index. Tuy nhiên, trái ngược với diễn biến bắt đáy khá sôi động trong phiên sáng, khối lượng khớp lệnh có phần hạ nhiệt trong phiên chiều. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục tiến về vùng gap quanh 1.315 điểm và có thể sẽ hạ nhiệt sau đó. |
|       | DPM         | Quá trình điều chỉnh chưa kết thúc nhưng DPM đã lùi về gần vùng biên dưới của kênh giá và cũng gần vùng hỗ trợ 51. Dự kiến DPM sẽ được hỗ trợ trong thời gian gần tới và có thể sẽ có nhịp hồi phục ngắn hạn.                                                                                                                              |
|       | HPG         | Đảo chiều hồi phục nhanh từ vùng gần 38.5, nhưng tạm thời cần chú ý và quan sát áp lực bán tại vùng cản 42.5 - 43.5 trong thời gian tới.                                                                                                                                                                                                   |
|       | MBB         | Đảo chiều hồi phục nhanh từ vùng gần 25, nhưng tạm thời cần chú ý và quan sát áp lực bán tại vùng Gap 28 trong thời gian tới.                                                                                                                                                                                                              |
|       | PVS         | Có phân kỳ dương giữa chỉ báo động lượng và giá. Bên cạnh đó ghi nhận nỗ lực cân bằng quanh hỗ trợ mạnh 20 - 21. Xu hướng hồi phục khả năng sẽ tiếp tục.                                                                                                                                                                                   |
|       | VIC         | VIC đã vượt nhẹ cản 80, cho tín hiệu kỳ vọng nở rộng nhịp tăng. Dự kiến VIC sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dẫn tăng trong thời gian tới.                                                                                                                                                                                                       |

| Ngày MUA            | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|-------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 06/05               | VIC | 80.40        | 79.00      | 96.00             | 74.70  |                 | 1.8%    |              | -4.9%                  |
| 26/04               | DBC | 24.90        | 28.20      | 34.00             | 26.30  | 28.95           | 2.7%    | Đóng 04/05   | 0.5%                   |
| 25/04               | BID | 35.80        | 37.00      | 42.00             | 33.30  |                 | -3.2%   |              | -6.2%                  |
| 14/04               | VIC | 80.40        | 81.70      | 96.00             | 76.70  |                 | -1.6%   |              | -12.4%                 |
| 12/04               | BMP | 56.60        | 61.00      | 69.00             | 57.80  | 57.80           | -5.2%   | Cắt lỗ 09/05 | -14.3%                 |
| 07/04               | VNM | 70.60        | 79.30      | 90.80             | 74.70  | 74.70           | -5.8%   | Cắt lỗ 25/04 | -13.9%                 |
| 06/04               | HHV | 16.55        | 24.70      | 28.50             | 23.30  | 23.20           | -6.1%   | Cắt lỗ 12/04 | -4.3%                  |
| 04/04               | MBB | 27.05        | 33.00      | 41.90             | 30.80  | 30.80           | -6.7%   | Cắt lỗ 18/04 | -5.5%                  |
| 04/04               | VCB | 80.00        | 82.80      | 98.00             | 77.30  |                 | -3.4%   |              | -14.7%                 |
| 04/04               | VHM | 69.90        | 76.20      | 90.50             | 70.80  | 70.80           | -7.1%   | Cắt lỗ 18/04 | -5.5%                  |
| 01/04               | ACB | 30.80        | 33.05      | 38.00             | 30.30  | 30.30           | -8.3%   | Cắt lỗ 09/05 | -14.9%                 |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                   |        |                 | -3.9%   |              | -8.7%                  |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

**1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) kèm gói thanh khoản:**

| Thời hạn<br>(Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|---------------------|-----------------------|---------------|
|                     | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn        | 0.10%                 | 0.10%         |
| 1                   | 5.30%                 | 5.30%         |
| 2                   | 6.00%                 | 5.70%         |
| 3                   | 6.50%                 | 6.10%         |
| 4                   | 6.90%                 | 6.50%         |
| 5                   | 7.20%                 | 6.80%         |
| 6                   | 7.70%                 | 7.30%         |
| 9                   | 8.10%                 | 7.70%         |
| 12                  | 8.40%                 | 8.00%         |

**Ghi chú:**

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

**2. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN) kèm gói thanh khoản:**

| Thời hạn<br>(Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|---------------------|-----------------------|---------------|
|                     | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn        | 0.10%                 | 0.10%         |
| 1                   | 5.30%                 | 5.30%         |
| 2                   | 6.00%                 | 5.70%         |
| 3                   | 6.50%                 | 6.10%         |
| 4                   | 6.90%                 | 6.50%         |
| 5                   | 7.20%                 | 6.80%         |
| 6                   | 7.70%                 | 7.30%         |
| 7                   | 7.80%                 | 7.40%         |
| 8                   | 7.90%                 | 7.50%         |
| 9                   | 8.10%                 | 7.70%         |
| 10                  | 8.20%                 | 7.80%         |
| 11                  | 8.30%                 | 7.90%         |

**Ghi chú:**

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



**3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL):**

| Đáo hạn ngày 30/06/2022 |          |
|-------------------------|----------|
| Thời gian mua           | Lãi suất |
| Từ 01/05/22-31/05/22    | 7.75%    |
| Từ 01/06/22-30/06/22    | 7.50%    |

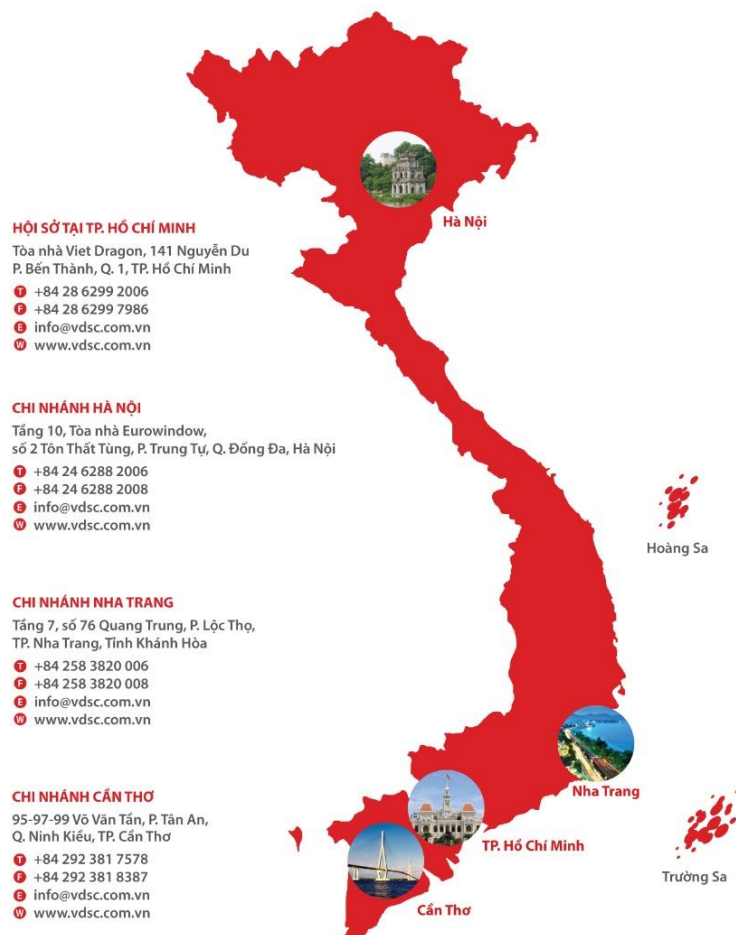
**4. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.0%/năm.**

**5. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):**

| Đáo hạn ngày 31/12/2022 |          |
|-------------------------|----------|
| Thời gian mua           | Lãi suất |
| Từ 16/04/22-15/05/22    | 9.25%    |
| Từ 16/05/22-15/06/22    | 9.00%    |
| Từ 16/06/22-15/07/22    | 8.75%    |
| Từ 16/07/22-15/08/22    | 8.50%    |
| Từ 16/08/22-15/09/22    | 8.25%    |
| Từ 16/09/22-15/10/22    | 8.00%    |
| Từ 16/10/22-15/11/22    | 7.75%    |
| Từ 16/11/22-31/12/22    | 7.50%    |

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Chuyên viên cao cấp**

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)